

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**
Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày 18 - 8 - 2025
V/v ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bộ và ông Phan Mạnh Tường

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở TAND khu vực 12 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/ 2025/ TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/ 2025/ QĐXX - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST - DS ngày 14/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hà G, sinh ngày 01/11/2000; số căn cước công dân: 001300019016.

Bị đơn: Anh Đào Văn N, sinh ngày 28/9/1995; số căn cước công dân: 001095011883.

Đều có HKTT: Đội 7, thôn T, xã Đ, huyện M, Thành phố H (nay là Đội 7, thôn T, xã M, Thành phố H).

Chị G có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Hà G trình bày:

- Về hôn nhân: Chị G và anh Đào Văn N tự nguyện kết hôn vào ngày 08/3/2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là xã Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội). Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình anh N ở Đội 7, thôn Trinh Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là Đội 7, thôn Trinh Tiết, xã Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội). Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh N không quan tâm đến gia đình. Vợ chồng đã ly thân đã Nlều năm nay

không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị G đề nghị được ly hôn với anh N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Yến N1, sinh ngày 09/10/2019. Hiện nay cháu N1 đang ở với chị G. Ly hôn chị G xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N1, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

Do phải đi làm xa nhà, đi lại khó khăn, công việc không thuận lợi chị G xin được xét xử vắng mặt.

Về phía bị đơn anh Đào Văn N:

Tại bản tự khai ngày 27/7/2025, anh N khai:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh N đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Hà G.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Yến N1, sinh ngày 09/10/2019. Hiện nay cháu N1 đang ở với chị G. Ly hôn anh N đồng ý để chị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N1.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

Đại diện VKSND khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Hà G, cho chị G được ly hôn với anh Đào Văn N; giao con chung là cháu Đào Yến N1, sinh ngày 09/10/2019 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh N đến khi chị G có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng anh Đào Văn N vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hà G và anh Đào Văn N tự nguyện kết hôn ngày 08/3/2019, bằng việc đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là xã Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội), đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai anh, chị chung sống với nhau ngay tại gia đình anh N ở Đội 7, thôn Trinh Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là Đội 7, thôn Trinh Tiết, xã Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội). Quan hệ vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, khiến chị G quyết định ly thân anh bằng cách đi ở chỗ khác để thoát ly đời sống chung vợ chồng; chị G xin ly hôn với anh N, anh N đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Hà G và anh Đào Văn N đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của chị G xin ly hôn với anh N là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị G, cho chị G được ly hôn với anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Yến N1, sinh ngày 09/10/2019. Hiện nay cháu N1 đang ở với chị G. Quá trình giải quyết vụ án, chị G xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N1, anh N đồng ý. Xét sự tự nguyện của các bên là phù hợp và không trái với quy định của Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; HĐXX nhất trí giao cháu Đào Yến N1 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh N đến khi chị G có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hà G và anh Đào Văn N đều trình bày không có và đều không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

Về công nợ chung: Không có, nên Tòa không xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Hà G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Hà G được ly hôn anh Đào Văn N.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Hà G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đào Yến N1, sinh ngày 09/10/2019. Tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh N đến khi chị G có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Hà G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số 0077291 ngày 26/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức. Chị G đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Đức;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Đức;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Đức;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lã Phi Hùng

